

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

<b>A. Các quy định chung</b>	
<b>E-ĐKC 1.4</b>	Chủ đầu tư là: Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Nam Trà My; Đại chỉ: Thôn Tắc Pỏ, xã Nam Trà My, thành phố Đà Nẵng; Điện thoại: Điện thoại: 0917227955
<b>E-ĐKC 1.7</b>	Công trình bao gồm: Nâng cấp hoàn chỉnh tuyến đường vào KDC Tu Hon, thôn Tắc Tố; Hạng mục: Nền, mặt đường và công trình; Lý trình: Km0+00 - Km2+100; Địa điểm: Xã Trà Nam Trà My, thành Phố Đà Nẵng
<b>E-ĐKC 1.10</b>	Địa điểm Công trường tại Xã Trà Nam Trà My, thành Phố Đà Nẵng và được xác định trong Bản vẽ số 1
<b>E-ĐKC 1.16</b>	Ngày hoàn thành là: 150 ngày
<b>E-ĐKC 1.17</b>	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: 150 ngày
<b>E-ĐKC 1.18</b>	Ngày khởi công là: ___ [ghi ngày].
<b>E-ĐKC 1.19</b>	Nhà thầu là: ___ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
<b>E-ĐKC 1.29</b>	- Tư vấn quản lý dự án: _____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có]; - Tư vấn giám sát là: _____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát]; ...
<b>E-ĐKC 2.1</b>	Hoàn thành từng phần: ___ [Chủ đầu tư điền]
<b>E-ĐKC 2.3(i)</b>	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: ___ [liệt kê tài liệu].
<b>E-ĐKC 5.2</b>	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 10% giá hợp đồng - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

	<p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện của nhà thầu hết hiệu lực ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</p>
<b>E-ĐKC 5.4</b>	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 30 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định</p>
<b>E-ĐKC 8.2(d)</b>	<p>Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.</p>
<b>E-ĐKC 8.8(a)</b>	<p>Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường</p>
<b>E-ĐKC 8.11</b>	<p>Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 03 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.</p>
<b>E-ĐKC 9.3</b>	<p>Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.</p>
<b>E-ĐKC 11.1</b>	<p>Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT</i>].</p>
<b>E-ĐKC 11.2</b>	<p>Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng</p>
<b>E-ĐKC 11.4</b>	<p>Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ _____ [<i>ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)</i>].</p>
<b>E-ĐKC 19.1</b>	<p>Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho người lao động thi công trên công trường và bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba... theo quy định của pháp luật liên quan.</p>

<b>E-ĐKC 20.1(a)</b>	Thời gian bảo hành công trình 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng
<b>E-ĐKC 21</b>	Thông tin về Công trường là: Nâng cấp hoàn chỉnh tuyến đường vào KDC Tu Hon, thôn Tắc Tố; Hạng mục: Nền, mặt đường và công trình; Lý trình: Km0+00 - Km2+100; Địa điểm: Xã Trà Nam Trà My, thành Phố Đà Nẵng
<b>E-ĐKC 24</b>	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: _____ [ghi địa điểm và ngày].
<b>E-ĐKC 27.2</b>	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: Trong vòng 40 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 40 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Tòa Án theo quy định của pháp luật. Quyết định của Tòa Án là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.</p>
<b>B. Quản lý thời gian</b>	
<b>E-ĐKC 28</b>	<p>- Ngày khởi công: _____ [ghi ngày dự định khởi công].</p> <p>- Ngày hoàn thành dự kiến: _____ [ghi ngày hoàn thành dự kiến].</p>
<b>E-ĐKC 29.1</b>	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 05 ngày từ ngày ký Hợp đồng.
<b>E-ĐKC 29.4</b>	<p>- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 05 ngày từ ngày biểu tiến độ thi công chi tiết trước đó không còn phù hợp</p> <p>- Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật 34.000.000 VND</p>
<b>E-ĐKC 30.7</b>	Các trường hợp khác: _____ [ghi các trường hợp gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng khác (nếu có)].
<b>C. Quản lý chất lượng</b>	
<b>E-ĐKC 33.2</b>	Vật tư, máy móc, thiết bị: _____ [ghi tên, chủng loại vật tư, máy móc, thiết bị cần yêu cầu Nhà thầu cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm (nếu có)].
<b>D. Quản lý chi phí</b>	

<b>E-ĐKC 40</b>	Loại hợp đồng: <i>Trộn gói</i>
<b>E-ĐKC 41.1</b>	Giá hợp đồng: Cố định
<b>E-ĐKC 42.1</b>	<p>- Tạm ứng: Chủ đầu tư tạm ứng cho Nhà thầu không vượt quá 30% giá trị hợp đồng (Bao gồm cả dự phòng nếu có). Mức cụ thể do Chủ đầu tư quyết định.</p> <p>- Thời gian tạm ứng: Việc tạm ứng chỉ thực hiện sau khi Nhà thầu nhận mặt bằng và triển khai thi công công trình đảm bảo theo quy định hợp đồng; Sau khi nhận bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tiền tạm ứng, Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu</p>
<b>E-ĐKC 44.1</b>	<p>Phương thức thanh toán: Việc thanh toán cho Nhà thầu bằng chuyển khoản... số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng. Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu theo kế hoạch vốn được phân bổ trong vòng 14 ngày làm việc, kể từ ngày Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật.</p>
<b>E-ĐKC 45</b>	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép áp dụng điều chỉnh thuế. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
<b>E-ĐKC 46.1</b>	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 10%
<b>E-ĐKC 47.1(d)</b>	<p>Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Trường hợp được sửa đổi hợp đồng gắn với quyền và nghĩa vụ của các bên có liên quan đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.</p>
<b>E-ĐKC 47.7</b>	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.</p>
<b>E-ĐKC 49.1</b>	<p>Mức phạt:</p> <p>- Phạt chậm tiến độ thi công: Nhà thầu thi công nếu thi công chậm tiến độ thì phạt <b>0,1%</b> giá trị hợp đồng cho 01 ngày chậm. Ngoài mức phạt theo thỏa thuận trên, Nhà thầu vi phạm hợp đồng còn phải bồi thường <b>100%</b> giá trị thiệt hại cho Chủ đầu tư do lỗi</p>

	<p>của nhà thầu gây ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu chậm nộp các thủ tục theo quy định để cơ quan chuyên môn kiểm tra công tác nghiệm thu thì phạt 0,1% giá hợp đồng cho 01 ngày chậm. Ngoài mức phạt theo thỏa thuận trên, Nhà thầu vi phạm hợp đồng còn phải bồi thường 100% giá trị thiệt hại cho Chủ đầu tư do lỗi của nhà thầu gây ra.</li> <li>- Phạt chậm nộp hồ sơ thanh toán: Nhà thầu thi công chậm nộp hồ sơ thanh toán thì phạt <b>0,1%</b> giá trị hợp đồng cho 01 ngày chậm. Ngoài mức phạt theo thỏa thuận trên, Nhà thầu vi phạm hợp đồng còn phải bồi thường 100% giá trị thiệt hại cho Chủ đầu tư do lỗi của nhà thầu gây ra.</li> <li>- Phạt chậm nộp hồ sơ quyết toán: Nhà thầu thi công nếu chậm nộp hồ sơ quyết toán quá 30 ngày, kể từ ngày thứ 31 cứ mỗi ngày trễ thì phạt <b>0,1%</b> giá trị hợp đồng cho 01 ngày chậm. Ngoài mức phạt theo thỏa thuận trên, Nhà thầu vi phạm hợp đồng còn phải bồi thường <b>100%</b> giá trị thiệt hại cho Chủ đầu tư do lỗi của nhà thầu gây ra.</li> <li>- Các trường hợp vi phạm khác của Nhà thầu thực hiện phạt và bồi thường thiệt hại cho các bên theo quy định hiện hành.</li> <li>- Mức phạt tối đa bằng <b>12%</b> giá trị hợp đồng, giá trị bồi thường thiệt hại cho Chủ đầu tư theo thiệt hại thực tế.</li> </ul> <p style="text-align: center;">- Giá hợp đồng tính phạt bằng tổng giá trị hợp đồng do hai bên ký kết (Trường hợp liên danh các nhà thầu thì bằng tổng giá hợp đồng của các nhà thầu cộng lại).</p>
<b>E-ĐKC 49.2</b>	<p>Bồi thường thiệt hại: Áp dụng</p> <p><i>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i></p>
<b>E-ĐKC 49.3</b>	<p>Thưởng hợp đồng: Không áp dụng</p>
	<b>E. Kết thúc hợp đồng</b>
<b>E-ĐKC 54</b>	<p>Thời gian bàn giao công trình: _____ [<i>ghi thời gian bàn giao công trình</i>].</p>
<b>E-ĐKC 55.1</b>	<p>Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: _____ [<i>ghi thời gian nộp bản vẽ hoàn công</i>].</p>
<b>E-ĐKC 55.2</b>	<p>Số tiền giữ lại: 337.000.000 VND</p>
<b>E-ĐKC 56.1(a)</b>	<p>Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 30 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.</p>